

ĐỀ THI GIỮA KÌ 1 ĐỊA 12 NĂM 2020 SỐ 2 (TRƯỜNG THPT LÝ THÁI TỐ)

Câu 1. Địa hình với địa thế cao ở hai đầu, thấp ở giữa là đặc điểm của vùng núi nào?

- A. Trường Sơn Bắc.
- B. Tây Bắc.
- C. Đông Bắc.
- D. Trường Sơn Nam

Câu 2. Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, cho biết núi cao nhất dãy Trường Sơn Nam?

- A. Ngọc Linh.
- B. Bi Duop
- C. Lang Bi Ang.
- D. Chư Yang Sin.

Câu 3. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết các dãy núi thuộc vùng núi Tây Bắc?

- A. Pu Đen Đinh, Pu sam sao.
- B. Tây Côn Lĩnh, Kiều Liêu Ti.
- C. Pu Si Lung, Hoàng Sơn.
- D. Khoan La San, Bạch Mã.

Câu 4. Đặc điểm nào đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?

- A. Cao nhất nước ta
- B. Đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích
- C. Hướng Tây Bắc-Đông Nam
- D. Có nhiều cao nguyên xếp tầng

Câu 5. Đặc điểm của cao nguyên Đồng Văn, Mộc Châu, Sơn La gì?

- A. cấu tạo chủ yếu là ba zan.
- B. cấu tạo chủ yếu là phù sa cổ.
- C. có độ cao trên 800m.
- D. cấu tạo chủ yếu bởi đá vôi.

Câu 6. Theo quan điểm địa kinh tế thì vị trí địa lí nước ta có đặc điểm là gì?

- A. nằm ở phía đông bán đảo Đông Dương.
- B. nằm ở khu vực phát triển năng động của thế giới.
- C. nằm trong khu vực nội chí tuyến.

D. nằm trong vùng có nhiều thiên tai.

Câu 7. Điểm giống nhau giữa đồng bằng Sông Hồng và đồng bằng Sông Cửu Long là gì?

- A. có hệ thống đê ngăn lũ.
- B. có địa hình thấp và bằng phẳng.
- C. hình thành trên vùng sụt lún của hạ lưu sông.
- D. có hệ thống kênh rạch chằng chịt

Câu 8. Các nhánh núi đâm ra sát biển, có nhiều đoạn bờ biển khúc khuỷu, nhiều mũi đất và đèo là đặc điểm của khu vực nào?

- A. khu vực núi Đông bắc
- B. khu vực núi Tây bắc
- C. khu vực núi Trường sơn bắc
- D. Duyên hải miền Trung

Câu 9. Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở khu vực nào?

- A. khu vực miền núi.
- B. khu vực cao nguyên
- C. khu vực đồng bằng.
- D. khu vực trung du.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, hãy cho biết điểm cực Nam thuộc tỉnh nào của nước ta?

- A. Kiên Giang.
- B. Bạc Liêu.
- C. Cà Mau.
- D. Ninh Thuận

Câu 11. Mùa đông ở vùng núi Đông Bắc đến sớm và kết thúc muộn hơn những vùng khác chủ yếu là do nguyên nhân nào?

- A. Phần lớn diện tích là đồi núi thấp.
- B. Có nhiều đỉnh núi cao và sơn nguyên giáp biên giới Việt Trung.
- C. Các dãy núi có hướng vòng cung, mở rộng về phía Bắc, quy tụ ở Tam Đảo.
- D. Có hướng nghiêng từ Tây Bắc xuống Đông Nam.

Câu 12. Dựa vào Atlas Địa Lí Việt Nam trang 13, đi từ Tây sang Đông ở vùng núi Đông Bắc lần lượt là các cánh cung nào?

- A. Đông Triều, Bắc Sơn, Ngân Sơn, Sông Gâm
- B. Ngân Sơn, Sông Gâm, Đông Triều, Bắc Sơn
- C. Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều

D. Bắc Sơn, Đông Triều, Sông Gâm, Ngân Sơn

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 - 7, hãy cho biết hướng Tây Bắc – Đông Nam là hướng của dãy núi nào dưới đây?

- A. Dãy Trường Sơn Nam.
- B. Dãy Bạch Mã.
- C. Dãy Đông Triều.
- D. Dãy Hoàng Liên Sơn.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, hãy cho biết điểm cực Đông thuộc tỉnh nào của nước ta?

- A. Khánh Hòa.
- B. Ninh Thuận.
- C. Đà Nẵng.
- D. Bình Định.

Câu 15. Toàn bộ phần ngầm dưới biển và lòng đất dưới đáy biển thuộc phần lục địa kéo dài, mở rộng ra ngoài lãnh hải cho đến bờ ngoài của rìa lục địa, có độ sâu khoảng 200m hoặc hơn nữa, đó là vùng nào?

- A. lãnh hải.
- B. nội thủy.
- C. thềm lục địa.
- D. tiếp giáp lãnh hải.

Câu 16. Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, trong khu vực ảnh hưởng của chế độ gió Mậu dịch và gió mùa châu Á nên có đặc điểm gì?

- A. khí hậu có hai mùa rõ rệt.
- B. có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá.
- C. thảm thực vật bốn mùa xanh tốt.
- D. có nhiều tài nguyên khoáng sản.

Câu 17. Nhận định nào sau đây không đúng về thế mạnh tự nhiên của khu vực đồng bằng đối với phát triển kinh tế - xã hội?

- A. Là cơ sở phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng nông sản.
- B. Cung cấp các nguồn lợi thiên nhiên khác như: khoáng sản, thủy sản,...
- C. Nguồn thủy năng dồi dào, khoáng sản phong phú, đa dạng.
- D. Phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sông.

Câu 18. Địa hình cao nhất của nước ta được phân bố chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Đông Bắc
- B. Tây Bắc

- C. Bắc Trung Bộ
- D. Tây Nguyên

Câu 19. Vùng có địa hình chủ yếu là bán bình nguyên của nước ta là gì?

- A. Tây nguyên.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Đông Nam Bộ

Câu 20. Hệ thống núi ở Bắc Trường sơn có đặc điểm gì?

- A. Gồm các dãy núi song song, so le, thấp, hẹp ngang, nâng cao ở 2 đầu
- B. Gồm các dãy núi cao và trung bình nằm kẹp các sơn nguyên đá vôi hùng vĩ.
- C. Các khối núi nghiêng dần về phía đông, nhiều dãy núi cao nằm sát biển.
- D. Chạy dài từ biên giới Việt-Trung đến dãy Bạch mã.

Câu 21. Thế mạnh đặc trưng của khu vực đồi núi nước ta đối với sự phát triển kinh tế xã hội là gì?

- A. Có nhiều khoáng sản.
- B. Có nhiều đồng cỏ.
- C. Có khí hậu mát mẻ.
- D. Có nguồn thủy năng dồi dào.

Câu 22. Hình thái của đồng bằng sông Hồng có đặc điểm nào?

- A. Cao ở rìa phía Tây và Tây Bắc, thấp dần ra biển.
- B. Cao ở rìa phía Đông, ở giữa thấp trũng.
- C. thường xuyên bị ngập nước vào mùa lũ.
- D. Bề mặt đồng bằng không có đê.

Câu 23. Trong vùng núi Đông bắc những đỉnh núi cao > 2000m thường tập trung ở đâu?

- A. biên giới Việt – Trung thuộc Cao Bằng, Lạng Sơn.
- B. trong cánh cung: Bắc Sơn, Ngân Sơn, Sông Gâm.
- C. thượng nguồn Sông Chảy.
- D. ven biển Hạ Long

Câu 24. Đặc điểm không đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. bề ngang hẹp
- B. bị chia cắt
- C. bồi đắp chủ yếu bởi phù sa sông.
- D. ven biển thường là các cồn cát, đầm, phá

Câu 25. Nguyên nhân đồi núi nước ta có tính phân bậc là gì?

- A. trong giai đoạn tân sinh nhiều lần biển tiến, biển thoái.
- B. trong giai đoạn cổ kiến tạo có nhiều vận động tạo núi khác nhau.
- C. trong giai đoạn tân sinh vận động nâng lên hạ xuống diễn ra theo từng đợt.
- D. do các quá trình phong hóa mạnh yếu theo từng thời kì.

Câu 26. Khu vực phía tây của vùng núi Tây Bắc có phạm vi như thế nào?

- A. từ Khoan La San đến Sông Cả.
- B. dọc biên giới Việt – Trung.
- C. từ Phong Thổ đến Mộc Châu.
- D. từ biên giới Việt - Trung đến khuy sông Đà.

Câu 27. Ngăn cách giữa Trường Sơn bắc và Trường Sơn nam là dãy nào?

- A. dãy Tam Điệp.
- B. dãy Hoành sơn.
- C. dãy Tây Thừa thiên.
- D. dãy Bạch Mã.

Câu 28. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết các cao nguyên của vùng núi Tây Bắc xếp theo thứ tự Bắc xuống Nam?

- A. Tà Phình, Sín Chải, Sơn La, Mộc Châu
- B. Sín Chải, Tà Phình, Mộc Châu, Sơn La
- C. Sơn La, Mộc Châu, Tà Phình, Sín Chải
- D. Mộc Châu, Sơn La, Sín Chải, Tà Phình

Câu 29. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm của địa hình nước ta?

- A. Đồi núi chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích cả nước.
- B. Đồi núi thấp chiếm gần 60% diện tích cả nước.
- C. Đồng bằng chiếm $\frac{2}{3}$ diện tích.
- D. Địa hình có sự phân hóa đa dạng thành nhiều khu vực

Câu 30. Sự khác nhau rõ nét của vùng núi Trường Sơn Nam so với Trường Sơn Bắc là gì?

- A. Địa hình cao hơn.
- B. Tính bất đối xứng giữa hai sườn rõ nét hơn.
- C. Hướng núi vòng cung.
- D. Vùng núi gồm các khối núi và cao nguyên

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA KÌ 1 ĐỊA 12 NĂM 2020 SỐ 2 - (TRƯỜNG THPT LÝ THÁI TỔ)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 16	A
Câu 2	A	Câu 17	C
Câu 3	A	Câu 18	B
Câu 4	B	Câu 19	D
Câu 5	D	Câu 20	A
Câu 6	B	Câu 21	D
Câu 7	B	Câu 22	A
Câu 8	D	Câu 23	C
Câu 9	A	Câu 24	C
Câu 10	C	Câu 25	C
Câu 11	C	Câu 26	B
Câu 12	B	Câu 27	D
Câu 13	D	Câu 28	A
Câu 14	A	Câu 29	C
Câu 15	C	Câu 30	D